

**Bài 27**  **MẸ (4 tiết)****I MỤC TIÊU**

Giúp HS:

1. Đọc đúng các từ khó, biết đọc bài thơ *Mẹ* của Trần Quốc Minh (ngắt nghỉ, nhấn giọng phù hợp). Nhận biết được tình cảm yêu thương, sự quan tâm, săn sóc của mẹ dành cho con.

2. Biết viết chữ viết hoa O cỡ vừa và cỡ nhỏ; viết câu ứng dụng *Ong chăm chỉ tìm hoa làm mật.*
3. Nhận biết được các sự việc trong câu chuyện *Sự tích cây vú sữa* qua tranh minh hoạ; đoán được nội dung câu chuyện qua câu hỏi gợi ý dưới tranh; kể lại được 1 – 2 đoạn của câu chuyện dựa vào tranh (không bắt buộc kể đúng nguyên văn câu chuyện đã nghe); biết nói câu thể hiện lòng biết ơn đối với cha mẹ.
4. Có tình cảm yêu thương, biết ơn đối với bố mẹ và người thân trong gia đình; phát triển năng lực quan sát (thấy được những công việc bố mẹ thường làm cho mình khi ở nhà); có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

## II CHUẨN BỊ

### 1. Kiến thức

- Cách đọc hiểu thơ; cảm nhận được nghệ thuật so sánh, nhân hoá trong bài thơ *Mẹ*.
- Có hiểu biết nhất định về hình thức hát ru để hiểu câu *Nhà em vẫn tiếng ả ời, Lời ru có gió mùa thu* trong bài thơ.
- Phương pháp dạy học phát huy trải nghiệm, tăng cường hoạt động thực hành giao tiếp.

### 2. Phương tiện dạy học

- Một số tranh ảnh về những việc bố, mẹ hoặc người thân đã làm để chăm sóc con, cháu; các tranh phóng to minh hoạ câu chuyện *Sự tích cây vú sữa*.
- Phiếu học tập hoặc thẻ từ ngữ để HS làm bài luyện tập sau hoạt động đọc VB.
- Mẫu chữ viết hoa O, vở *Tập viết 2 tập một*.

## III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

### TIẾT 1 - 2

#### ÔN BÀI CŨ

HS có thể đọc lại một đoạn mình thích trong bài *Em mang về yêu thương* và nêu nội dung của đoạn vừa đọc (hoặc nêu một vài chi tiết thú vị trong bài đọc).

#### ĐỌC

### 1. Khởi động

- GV đưa một số tranh thể hiện sự chăm sóc của người thân dành cho các bạn nhỏ.
- HS quan sát tranh khởi động, làm việc theo nhóm/ cặp:
  - + Nói những việc mà người thân đã làm để chăm sóc bạn nhỏ (được thể hiện trong tranh): mẹ quàng khăn cho con, ông cùng cháu chơi đồ chơi, bà quạt cho cháu ngủ, bố dạy con học.
  - + Nói thêm việc khác mà người thân đã làm để chăm sóc em. VD: ông dạy tập đi xe, bố hướng dẫn tập bơi, bà kể chuyện cổ tích, mẹ nấu cơm,...

- HS làm việc nhóm: Kể cho các bạn nghe một việc mà mẹ hoặc người thân đã làm để chăm sóc em.
- Đại diện một số nhóm chia sẻ trước lớp.
- GV nhận xét chung và dẫn sang bài đọc.

## 2. Đọc văn bản

- GV hướng dẫn cả lớp:
- + HS quan sát tranh minh họa bài đọc, nêu nội dung tranh. (VD: Mẹ đang đưa võng, quạt mát để con ngủ ngon.)
- + GV giới thiệu bài thơ *Mẹ*. (VD: Bài thơ thể hiện tình yêu thương của người mẹ dành cho con. Mẹ luôn sẵn sàng vượt qua mọi vất vả, khó khăn để con được hạnh phúc, bình an.)
- + GV đọc mẫu toàn bài, rõ ràng, ngắt nghỉ hơi đúng, nhấn giọng đúng những từ ngữ được xem là tín hiệu nghệ thuật. HS đọc thầm theo.

VD: GV hướng dẫn HS ngắt nhịp thơ:

*Lời ru/ có gió mùa thu  
Bàn tay mẹ quạt/ mẹ đưa gió về.  
Những ngôi sao/ thức ngoài kia  
Chẳng bằng mẹ đã/ thức vì chúng con.  
Đêm nay/ con ngủ giấc tròn  
Mẹ là ngọn gió/ của con suốt đời.*

- + GV nêu một số từ khó phát âm do ảnh hưởng của phát âm địa phương để HS đọc. (VD: *cũng mệt, ạ ời, kéo cà, gió về, giấc tròn,...*)
- + GV hướng dẫn cách đọc chung của bài thơ (giọng khoẻ khoắn, vui tươi, thể hiện đúng tình cảm yêu thương, trân trọng của bạn nhỏ khi kể về mẹ).
- + GV hướng dẫn HS hiểu nghĩa các từ ngữ đã chú giải trong mục *Từ ngữ* hoặc đưa thêm những từ ngữ còn khó hiểu đối với HS. (VD: *ạ ời, kéo cà, gió mùa thu,...*)
- HS luyện đọc theo cặp:
- + Từng cặp HS trong nhóm đọc nối tiếp từng khổ thơ và góp ý cho nhau.
- + GV giúp đỡ HS trong các nhóm gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.
- GV/ HS đọc lại toàn bộ VB.
- + HS lắng nghe GV đọc diễn cảm cả bài thơ.
- + HS tập đọc một đoạn mình thích, dựa theo cách đọc của GV.

## 3. Trả lời câu hỏi

**Câu 1.** Trong đêm hè oi bức, mẹ đã làm gì để con ngủ ngon?

- + HS đọc dòng thơ 3, 4, 5, 6 và nhìn tranh minh họa.

- + Từng HS suy nghĩ trả lời câu hỏi.
- + HS trả lời trước lớp. GV và HS nhận xét.
- + GV và HS thống nhất câu trả lời. (VD: Trong đêm hè oi bức, mẹ đã ngồi đưa võng, hát ru và quạt cho con để con ngủ ngon.)

**Câu 2.** *Những dòng thơ nào cho thấy mẹ đã thức rất nhiều vì con?*

- + HS xem lại đoạn thứ 2 để tìm câu trả lời.
- + Từng HS suy nghĩ trả lời câu hỏi. HS trả lời trước lớp.
- + GV nhận xét, động viên HS và chốt câu trả lời. (Đáp án: Hai dòng thơ cho thấy mẹ đã thức rất nhiều vì con: *Những ngôi sao thức ngoài kia/ Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con.*)

**Câu 3.** *Theo em, câu thơ cuối bài muốn nói điều gì?*

- + HS đọc kĩ lại câu thơ cuối bài: *Mẹ là ngọn gió của con suốt đời.*
- + GV có thể gợi ý thêm: Phương án trả lời nào mới có ý nói đến cuộc đời của con?
- + Từng HS suy nghĩ trả lời câu hỏi.
- + HS trao đổi nhóm để tìm câu trả lời. Đại diện nhóm trình bày ý kiến.
- + GV và HS nhận xét, đánh giá ý kiến của các nhóm.
- + GV tôn trọng ý kiến riêng của HS và định hướng câu trả lời hợp lí nhất. (VD: Câu thơ cuối bài muốn nói: Mẹ là niềm hạnh phúc của cuộc đời con.)

**Câu 4.** *Nói một câu thể hiện lòng biết ơn của em đối với cha mẹ.*

- + HS quan sát tranh minh họa, đọc câu mẫu.
- + GV giúp HS hiểu câu mẫu: Câu thể hiện lòng biết ơn thường gồm 2 nội dung: cảm ơn và nhắc tới việc bố mẹ đã làm cho mình.
- + Từng HS nhớ lại những việc bố mẹ đã làm cho mình và nói “câu biết ơn” của mình trước nhóm để các bạn góp ý.
- + Đại diện nhóm trình bày ý kiến. GV và HS nhận xét, đánh giá ý kiến của các nhóm.
- + GV ghi nhận nhiều câu trả lời khác nhau. (VD: Con cảm ơn mẹ, ngày nào mẹ cũng đưa con đến lớp; Con cảm ơn mẹ, đêm qua mẹ đã thức trông con ốm; Con cảm ơn bố, nhờ bố, con đã biết đi xe đạp; Con cảm ơn bố vì bố đã mua cho con bao nhiêu truyện hay,...)

(GV có thể cho HS đóng vai bố mẹ và con để nói một câu thể hiện lòng biết ơn với bố mẹ.)

**\* Học thuộc lòng 6 dòng thơ cuối.**

- GV cho HS tự nhớ hoặc giữ lại một số từ trong từng dòng thơ làm “điểm tựa” để HS dễ nhớ.
- GV có thể cho HS thi đọc thuộc lòng (nếu có thời gian), sử dụng trò chơi Biết một từ, đọc cả dòng thơ. GV chuẩn bị một số thẻ thăm có ghi một số từ trong mỗi dòng, HS bốc được từ nào sẽ đọc cả dòng thơ.

#### 4. Luyện đọc lại

Một HS đọc lại cả bài. Cả lớp đọc thầm theo.

#### 5. Luyện tập theo văn bản đọc

**Câu 1.** *Tìm từ ngữ chỉ hoạt động có trong bài thơ.*

+ HS đọc lại bài thơ.

+ HS trao đổi nhóm, thống nhất câu trả lời trong nhóm. (GV có thể phát phiếu học tập hoặc thẻ từ ngữ (thẻ trắng) để HS viết mỗi từ ngữ tìm được vào một thẻ.)

+ Đại diện nhóm trình bày trước lớp. GV và HS nhận xét.

+ GV và HS thống nhất câu trả lời. (VD: *ngồi, ru, quạt, đưa, thức, ngủ*)

**Câu 2.** *Đặt một câu với từ ngữ vừa tìm được.*

– Từng HS chọn một từ đã tìm được ở bài tập 1; suy nghĩ, đặt câu với từ ngữ đó.

– HS trong nhóm hoặc cặp góp ý cho nhau.

– Đại diện một số nhóm trình bày kết quả. GV và HS nhận xét.

– GV khuyến khích HS đặt nhiều câu khác nhau và ghi nhận những đáp án phù hợp. (VD: *Tôi rất thích ngồi bên cửa sổ ngắm hoa ngoài vườn; Hồi bé, tôi hay được bà ru ngủ; Những lúc mất điện, mẹ lại quạt cho tôi bằng cái mo cau,...*)

### TIẾT 3

#### VIẾT

#### 1. Viết chữ hoa

– GV giới thiệu mẫu chữ viết hoa O và hướng dẫn HS:

+ Quan sát mẫu chữ viết hoa O: cỡ vừa cao 5 li, rộng 4 li; cỡ nhỏ cao 2,5 li, rộng 2 li, gồm nét cong kín, phần cuối nét lượn vào trong bụng chữ.

+ Quan sát GV viết mẫu trên bảng lớp (hoặc cho HS quan sát cách viết chữ viết hoa O trên màn hình, nếu có).

– HS tập viết chữ viết hoa O (trên bảng con hoặc vở ô li, giấy nháp) theo hướng dẫn: Điểm đặt bút ở đường kẻ ngang 6, kéo bút sang trái để viết nét cong kín. Khi đến điểm đặt bút, lượn vào trong bụng chữ, đến đường kẻ 4 thì lượn lên một chút rồi dừng bút.

– GV hướng dẫn HS tự nhận xét và nhận xét lẫn nhau.

– HS viết chữ viết hoa O vào vở *Tập viết 2 tập một*.

– HS góp ý cho nhau theo cặp.

#### 2. Viết ứng dụng

– GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng trong SHS: *Ong chăm chỉ tìm hoa làm mật.*

– HS quan sát GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng lớp hoặc cho HS quan sát cách viết mẫu trên màn hình, nếu có.

– GV hướng dẫn viết chữ viết hoa O đầu câu, cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường, khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu, vị trí đặt dấu chấm cuối câu.

- HS viết vào vở *Tập viết 2 tập một*.
- HS đối vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp hoặc nhóm.
- GV hướng dẫn chữa một số bài trên lớp, nhận xét, động viên, khen ngợi HS.

## TIẾT 4

### NÓI VÀ NGHE

#### 1. Dựa vào câu hỏi gợi ý, đoán nội dung của từng tranh.

- HS đọc câu hỏi gợi ý dưới tranh.
- GV giúp HS quan sát tranh qua một số câu hỏi: *Tranh vẽ về ai, vẽ những gì?; Vẽ cảnh ở đâu? Chuyện gì xảy ra với cậu bé?; Cậu bé đã xử sự thế nào trước sự việc ấy?; Vì sao em đoán như vậy?; Thấy cậu bé khóc, cây xanh đã biến đổi như thế nào?...*
- HS trao đổi nhóm để đoán nội dung từng tranh (dựa vào câu hỏi gợi ý).
- Đại diện một số nhóm trình bày kết quả. GV và HS nhận xét
- GV và HS thống nhất câu trả lời. (VD: Tranh 1. Cậu bé bị mẹ mắng và bỏ đi.; Tranh 2. Cậu bé quay về nhà, ôm cây khóc lóc.; Tranh 3. Cây xanh ra quả và cậu bé lấy quả ăn.; Tranh 4. Cậu bé nhìn lên tán cây và suy nghĩ.)

#### 2. Nghe kể chuyện.

- HS quan sát lại các bức tranh, câu hỏi gợi ý dưới tranh.
- Nghe GV giới thiệu nội dung câu chuyện: Câu chuyện kể về cậu bé ham chơi, không vâng lời mẹ. Bị mẹ mắng, cậu bỏ nhà đi. Lúc quay về thì mẹ đã mất. Thấy cậu đau khổ và đói khát, cây ra thứ quả ngọt thơm như sữa mẹ, gọi là vú sữa. Câu chuyện *Sự tích cây vú sữa* không chỉ giải thích nguồn gốc ra đời của cây vú sữa mà còn giúp các em cảm nhận được tình yêu của cha mẹ đối với các con.
- GV kể câu chuyện (lần 1) kết hợp chỉ các hình ảnh trong 4 bức tranh.
- GV kể câu chuyện (lần 2), dừng lại ở các sự việc được nói đến trong từng đoạn.
- + Một số HS nhắc lại sự việc diễn ra trong từng đoạn.
- 2 HS nối tiếp nhau trả lời câu hỏi dưới tranh.
- GV khen ngợi các em nhớ nội dung câu chuyện.

#### SỰ TÍCH CÂY VÚ SỮA

(1) Ngày xưa, có một cậu bé rất ham chơi. Một lần, bị mẹ mắng, cậu giận dỗi bỏ đi. Cậu la cà khắp nơi, chẳng nghĩ đến mẹ ở nhà đang mãi mắt chờ mong.

(2) Không biết cậu đã đi bao lâu. Rồi một hôm, vừa đói vừa rét, lại bị trẻ lớn hơn đánh, cậu mới nhớ đến mẹ, liền tìm đường về nhà.

Về nhà, cậu thấy cảnh vật vẫn như xưa, nhưng không thấy mẹ đâu. Cậu khản tiếng gọi mẹ, rồi ôm lấy một cây xanh trong vườn mà khóc.

(3) Kì lạ thay, cây xanh bỗng run rẩy. Từ các cành lá, những đài hoa bé tí trở ra, nở trắng như mây. Hoa tàn, quả xuất hiện, lớn nhanh, da căng mịn, xanh óng ánh, rồi chín. Một quả rơi vào lòng cậu. Đói quá, cậu đưa ngay lên miệng. Mồm cậu vừa chạm vào, một dòng sữa trắng trào ra, ngọt thơm như sữa mẹ.

(4) Cậu nhìn lên tán lá. Một mặt lá xanh bóng, mặt kia đỏ hoe như mắt mẹ chờ con. Cậu bé oà khóc. Cây xoà cành ôm cậu, như tay mẹ âu yếm vỗ về.

Trái cây thơm ngon ở vườn nhà cậu bé, ai cũng thích. Họ đem hạt gieo trồng khắp nơi và gọi đó là cây vú sữa.

(Theo *Tiếng Việt 2*, NXB Giáo dục, 2006)

### 3. Chọn kể 1 – 2 đoạn của câu chuyện theo tranh.

– GV hướng dẫn cách thực hiện:

+ Bước 1: HS làm việc cá nhân, nhìn tranh và câu hỏi gợi ý dưới tranh, chọn 1 – 2 đoạn để tập kể, cố gắng kể đúng lời nói của các nhân vật trong câu chuyện (không phải kể đúng từng câu từng chữ trong bài đọc).

+ Bước 2: HS tập kể chuyện theo cặp/ nhóm (từng em kể rồi góp ý cho nhau).

*Lưu ý:* Với HS chưa thể kể được 2 đoạn, GV chỉ yêu cầu kể một đoạn em thích hoặc nhớ nhất.

– Một số (2 – 4) HS kể nối tiếp 4 đoạn của câu chuyện trước lớp. Cả lớp nhận xét, GV động viên, khen ngợi các em có nhiều cố gắng.

– GV nêu câu hỏi để HS thảo luận nhóm: Em rút ra được bài học gì từ câu chuyện trên?

– Đại diện một số nhóm trả lời. GV chốt nội dung (VD: Từ câu chuyện trên em rút ra bài học: Hãy hiếu thảo và yêu thương bố mẹ.).

### VẬN DỤNG

#### Theo em, nếu được gặp lại mẹ, cậu bé trong câu chuyện sẽ nói gì?

– GV hướng dẫn HS cách thực hiện hoạt động vận dụng:

Xem lại các tranh minh hoạ và câu hỏi dưới mỗi tranh, nhớ lại những hành động, suy nghĩ, cảm xúc của cậu bé khi trở về nhà, không thấy mẹ đâu. Cậu có buồn không? Cậu có ân hận về việc làm của mình không? Cậu đã hiểu ra tình cảm của mẹ dành cho mình chưa? Muốn thể hiện suy nghĩ của mình, tình cảm của mình đối với mẹ, cậu sẽ nói thế nào?

– HS dự đoán câu nói mà cậu bé sẽ nói với mẹ nếu được gặp lại mẹ.

– HS có thể trao đổi với người thân hoặc bạn bè về câu nói em đã dự đoán và xin ý kiến góp ý.

### CỦNG CỐ

– GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học. GV tóm tắt lại những nội dung chính: Đọc bài thơ *Mẹ* của Trần Quốc Minh, viết chữ viết hoa O; nghe – kể câu chuyện *Sự tích cây vú sữa*,...

– GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.

– Khuyến khích HS tập viết chữ viết hoa O.